

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HS-ST
Ngày: 30-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

+ Ông Nguyễn Văn Trí.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nguyễn Phương Vy, thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Văn phòng ấp Thị 1, xã Long Điền, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân khu vực 11 tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Từ Tấn T, sinh ngày 21/11/1987, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp MH, xã LĐ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Từ Văn T, sinh năm 1956 và bà Lê Ngọc T, sinh năm 1966; anh, chị, em ruột: bị cáo là con duy nhất; vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1989; con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phạm Thị T – sinh năm 1989; địa chỉ: khóm Mỹ Hòa, xã Long Điền, tỉnh An Giang (có mặt);

2. Bà Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1972; địa chỉ: khóm Thị 2, xã Long Điền, tỉnh An Giang (vắng mặt);

Người làm chứng:

1. Ông Lê Hồng H, sinh năm 1987 (vắng mặt);

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết L, sinh năm 1982 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/6/2025, nhận được nguồn tin của người dân, tại nhà Đinh Thị Thanh T (cho Từ Tấn T thuê), ở khóm MH, thị trấn ML (nay là xã LĐ, tỉnh An Giang) có nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy, nên Công an thị trấn Mỹ Luông tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an, T ném bỏ 01 chai nhựa trong suốt, nhãn dán in chữ Sting có nắp gắn 02 ống hút nhựa (01 ống màu vàng, 01 ống màu trắng) mà T đang dùng để sử dụng ma túy ra sau nhà, tiếp đó T chạy vào phòng ngủ của lấy 01 hộp giấy màu trắng (không có nắp đậy) bên trong có 02 bọc ni lon trong suốt, hàn kín có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) để ném bỏ, rồi bỏ chạy, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật nêu trên và 01 cân điện tử in chữ P138 Made in China; 01 nỏ bằng thủy tinh và trong túi quần bên phải của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 13F 5G, màu tím. T khai nhận 02 bọc ni lon và 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, vào ngày 01/6/2025 T nhờ Long (không rõ họ, địa chỉ) mua dùm để sử dụng, nên lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng tháng 4/2025, T quen biết người tên Long (không rõ họ, địa chỉ), ở khu vực mương Xã Năng, thuộc xã Mỹ An, (nay là xã Long Kiên, tỉnh An Giang), nhiều lần T nhờ Long mua ma túy của người tên Hiếu (không rõ họ, địa chỉ) ở thành phố Long Xuyên (nay là phường Long Xuyên, tỉnh An Giang). Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/6/2025, T tiếp tục nhờ Long mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng, sau khi mua ma túy T cất giấu tại nhà. Đến ngày 02/6/2025, khi T đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Mỹ Luông (nay là công an xã Long Điền) bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 chai nhựa trong suốt, nhãn dán in chữ Sting có nắp gắn 02 ống hút nhựa (01 ống màu vàng, 01 ống màu trắng);
- 01 hộp giấy màu trắng (không có nắp đậy);
- 02 bọc ni lon trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy);
- 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy);
- 01 cân điện tử in chữ P138 Made in China;
- 01 nỏ bằng thủy tinh;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 13F 5G, màu tím.

* Kết luận giám định số 812/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M₁, M₂ gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4638 gam.

* Kết luận giám định số 813/KL-KTHS ngày 16/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (giám định nước tiểu của Từ Tấn T): Mẫu M gửi đến giám định có chứa thành phần ma túy, loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 983/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (giám định dữ liệu điện thoại):

- Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong điện di động hiệu OPPO có số IMEI 1: 865009078220014 và số IMEI 2: 865009078220006 (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang gửi giám định, chi tiết thể hiện trong đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo.

- Kèm theo kết luận giám định: 01 đĩa DVD nhãn hiệu RISHENG, có tổng dung lượng 1,27GB, trên đĩa có ghi “Số hồ sơ: 1539GT0925” và chữ ký của Giám định viên Giáp Thanh Tiền.

* Công văn số 2253 ngày 08/8/2025 của Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 9: Số điện thoại 0939417350 của Huỳnh Thị Tuyết Lan.

* Công văn số 5933 ngày 25/7/2025 của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam: Số điện thoại 0941040534 của Phạm Thị T, sinh năm 1989, ngụ khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

Từ Tấn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang khởi tố để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKSKV11 ngày 26 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 đã truy tố bị cáo Từ Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Từ Tấn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Từ Tấn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 812/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2025 có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, chữ ký đóng dấu của Nguyễn Thị Mỹ Hà, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang; 01 (một) hợp giấy không có nắp đậy; 01 (một) cân điện tử, có in chữ P138 Made in China; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, bên ngoài có in chữ Sting, nắp chai đục 02 lỗ gắn 02 ống hút nhữ màu xanh và màu trắng.

* Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 983/KL-KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Điện thoại gửi giám định) có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, Giáp Thanh Tiền, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa, bị cáo Từ Tấn T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị T trình bày: bà là vợ của Từ Tấn T, việc T sử dụng mà túy bà không biết, đối với điện thoại Oppo Renno 13F 5G màu tím bà mua cho con sử dụng để liên lạc và học tập. Bị cáo lấy sử dụng bà không biết yêu cầu được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa người liên quan, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị cáo Từ Tấn T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4638 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Là công dân đều phải biết ma túy là một chất độc dược, hủy hoại sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Nước ta và các nước trên thế giới đều áp dụng mọi biện pháp ngăn chặn và bài trừ việc sản xuất, mua bán, tàng

trữ chất ma túy dù dưới bất cứ hình thức hay thủ đoạn nào. Bất kỳ ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có điều kiện làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng ngược lại để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã tiếp tay cho bọn tội phạm mà cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều bệnh và gia tăng các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.2]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không.

* Về các hành vi khác:

Đối với người tên Long (không rõ họ, địa chỉ) đã mua ma túy dùm T và Hiếu (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy cho Long, hiện chưa làm việc được, Hội đồng xét xử đề nghị tiếp tục xác minh, điều tra xử lý đối tượng trên.

Đối với việc T khai trước ngày bị bắt quả tang, đã nhiều lần nhờ Long mua ma túy để sử dụng, ngoài lời khai của T không có chứng cứ khác và không thu giữ được vật chứng để giám định, nên không có cơ sở quy kết nhiều lần là phù hợp.

Đối với 01 chai nhựa có nắp, gắn 02 ống hút nhựa (01 ống màu vàng, 01 ống màu trắng); 01 nỏ bằng thủy tinh thu giữ của T, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, nên Cơ quan điều tra không khởi tố là phù hợp.

Đối với Đinh Thị Thanh T cho T thuê nhà, hiện chưa làm việc được, Hội đồng xét xử đề nghị tiếp tục xác minh làm rõ việc T có biết việc T mua ma túy về để sử dụng không.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vệt: 812/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2025 có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, chữ ký đóng dấu của Nguyễn Thị Mỹ Hà, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang.

- 01 (một) hợp giấy không có nắp đậy;

- 01 (một) cân điện tử, có in chữ P138 Made in China;
- 01 (một) nỏ bằng thủy tinh;
- 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, bên ngoài có in chữ Sting, nắp chai đục 02 lỗ gắn 02 ống hút nhữ màu xanh và màu trắng.
- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 983/KL-KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Điện thoại gửi giám định) có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, Giáp Thanh Tiền, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang.

* Xét thấy:

Đối với 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 812/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2025 có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, chữ ký đóng dấu của Nguyễn Thị Mỹ Hà, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang; 01 (một) hộp giấy không có nắp đậy; 01 (một) cân điện tử, có in chữ P138 Made in China; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, bên ngoài có in chữ Sting, nắp chai đục 02 lỗ gắn 02 ống hút nhữ màu xanh và màu trắng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng được thu giữ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 983/KL-KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Điện thoại gửi giám định) có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, Giáp Thanh Tiền, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang. Xét thấy điện thoại là tài sản của bà Thanh, việc bị cáo lấy điện thoại bà Thanh không biết, đồng thời bị cáo cũng không dùng vào việc liên lạc mua ma túy do đó cần giao trả lại cho bà Thanh.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Từ Tấn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Từ Tấn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vụ: 812/KL-KTHS ngày 05 tháng 6 năm 2025 có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, chữ ký đóng dấu của Nguyễn Thị Mỹ Hà, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang; 01 (một) hộp giấy không có nắp

đây; 01 (một) cân điện tử, có in chữ P138 Made in China; 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, bên ngoài có in chữ Sting, nắp chai đực 02 lỗ gắn 02 ống hút nhữ màu xanh và màu trắng.

* Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, bên ngoài có ghi vự: 983/KL-KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2025 (Điện thoại gửi giám định) có chữ ký, chữ viết tên của Trần Minh Chiến, Giáp Thanh Tiến, đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh An Giang.

(Hiện vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/12/2025).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- VKSND tỉnh (1);
- VKSND khu vực 11 (2);
- Cơ quan điều tra (1);
- Phân trại tạm giam Chợ Mới (2);
- Phòng Thi hành án DS khu vực 11 (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Dương